TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố L, ngày 07 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 70/2023/TLST - HNGĐ, ngày 15 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Chị Lò Thị Nga L1, sinh năm 1989

HKTT: Thôn P, xã H, huyện Lập T, tỉnh V

Chỗ ở hiện nay: Tổ 05, phường Tân P1, thành phố L, tỉnh L.

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1979

HKTT: Thôn P, xã H, huyện Lập T, tỉnh V

Chỗ ở hiện nay: số 019, đường Phạm Hồng T1, phường L2, thành phố L2, tỉnh L2

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Lò Thị Nga L1 và anh Nguyễn Văn C trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Lò Thị Nga L1 và anh Nguyễn Văn C là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 49, quyển số 01/2014, ngày 31/12/2014 của UBND xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến nay chị L1 và anh C đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Chị Lò Thị Nga L1 và anh Nguyễn Văn C đã thỏa thuận được với nhau về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên và con chung, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị Nga L1 và anh Nguyễn Văn C.

- Về việc nuôi con: chị Lò Thị Nga L1 và anh Nguyễn Văn C có 01 con chung là Nguyễn Đức T, sinh ngày 05/9/2014. Chị L1 và anh C thỏa thuận như sau:

Chị Lò Thị Nga L1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Đức T đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Nguyễn Văn C không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản: chị Lò Thị Nga L1 và anh Nguyễn Văn C không có tài sản chung, nợ chung, cho vay chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Lò Thị Nga L1 và anh Nguyễn Văn C thỏa thuận chị L1 là người nộp toàn bộ lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Xác nhận chị Lò Thị Nga L1 đã nộp đủ số tiền lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001632 ngày 15/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã H, huyện Lập T, tỉnh V;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THA dân sự TP L;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Tòng Thị Tuyết